

Số: 258/2017/QĐST-HNGĐ TP. CL, ngày 25 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 399/2017/TLST-HNGĐ ngày 29/8/2017 về việc “*tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn*”, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Bé Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số A, tổ B, ấp K, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Phạm Hữu Vĩnh N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số D, đường B, khóm T, phường L, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ liên lạc: Nhà trọ H, đường K, tổ H, khóm N, phường T, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé Đ và anh Phạm Hữu Vĩnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bé Đ và anh Phạm Hữu Vĩnh N thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung và tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bé Đ và anh Phạm Hữu Vĩnh N thống nhất vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ ai và không cho ai nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bé Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00092 ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp (do anh Phạm Hữu Vĩnh N nộp thay), như vậy chị Đ còn được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Phạm Hữu Vĩnh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cẩm Trinh